

CHƯƠNG TRÌNH
CỦA BAN THƯỜNG VỤ TỈNH ỦY
thực hiện Kết luận số 91-KL/TW, ngày 12/8/2024 của Bộ Chính trị
tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 29-NQ/TW, ngày 04/11/2013 của Ban Chấp hành
Trung ương Đảng khóa XI “Về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo,
đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường
định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế”

Thực hiện Kết luận số 91-KL/TW, ngày 12/8/2024 của Bộ Chính trị tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 29-NQ/TW, ngày 04/11/2013 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XI “Về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo, đáp ứng yêu cầu công nghiệp hoá, hiện đại hoá trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế” (viết tắt là *Kết luận số 91-KL/TW* và *Nghị quyết số 29-NQ/TW*), Ban Thường vụ Tỉnh ủy ban hành Chương trình thực hiện Kết luận số 91-KL/TW như sau:

I- TÌNH HÌNH CHUNG

Sau 10 năm triển khai thực hiện Nghị quyết số 29-NQ/TW, ngày 04/11/2013 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XI “Về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo, đáp ứng yêu cầu công nghiệp hoá, hiện đại hoá trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế”, sự nghiệp giáo dục và đào tạo của tỉnh đã đạt được nhiều kết quả quan trọng: Hoàn thành phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em 5 tuổi; duy trì vững chắc, nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục tiểu học và trung học cơ sở; chất lượng giáo dục phổ thông đại trà và mũi nhọn ngày càng nâng cao; giáo dục thường xuyên phát triển đa dạng về nội dung và hình thức; các phong trào thi đua học tập, khuyến học, khuyến tài, xây dựng xã hội học tập được quan tâm thực hiện; giáo dục nghề nghiệp đã phát triển mạnh về số lượng, từng bước nâng cao chất lượng; đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục được đào tạo chuẩn hóa; cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học từng bước đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục, đào tạo.

Bên cạnh những kết quả đạt được, vẫn còn một số hạn chế, bất cập như: Việc triển khai chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông mới còn nhiều khó khăn; thiếu giáo viên theo định mức lớn, đặc biệt đối với các cấp học tổ chức dạy học 2 buổi/ngày, giáo viên dạy các môn học đặc thù như Ngoại ngữ, Tin học, Nghệ thuật; ngân sách đầu tư và việc sử dụng ngân sách đầu tư cho giáo dục còn

nhiều khó khăn, bất cập; tỉ lệ phòng học chưa kiên cố hóa còn cao, cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học còn thiếu; chất lượng đội ngũ giáo viên, năng lực quản lý, đạo đức nhà giáo còn hạn chế; công tác xã hội hóa giáo dục còn hạn chế, chưa thu hút được nhiều nguồn lực ngoài nhà nước đầu tư vào giáo dục.

II- QUAN ĐIỂM CHỈ ĐẠO

- Nâng cao nhận thức, trách nhiệm, quyết tâm của các cấp ủy đảng, chính quyền, các ban, sở, ngành, địa phương, nhất là người đứng đầu ngành và các cơ sở giáo dục trong việc thực hiện các quan điểm, hoàn thành các mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo theo Nghị quyết số 29-NQ/TW, Kết luận số 91-KL/TW.

- Tiếp tục phát huy những kết quả đạt được, khắc phục hiệu quả những hạn chế, bất cập, đẩy mạnh đổi mới căn bản, toàn diện, nâng cao chất lượng giáo dục và đào tạo đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước trong giai đoạn mới, góp phần thực hiện thắng lợi mục tiêu công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước.

- Tập trung lãnh đạo, chỉ đạo, triển khai thực hiện Kết luận số 91-KL/TW của Bộ Chính trị một cách đồng bộ, hiệu quả, phải được tiến hành thường xuyên, liên thông với việc thực hiện các nghị quyết, chương trình, đề án đang triển khai của tỉnh về giáo dục và đào tạo gắn với phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

III- MỤC TIÊU

- Tiếp tục khẳng định giáo dục và đào tạo là “quốc sách hàng đầu”, là sự nghiệp của Đảng, Nhà nước và của toàn dân; bảo đảm vai trò lãnh đạo của Đảng, quản lý của Nhà nước, đồng thời thu hút sự tham gia tích cực của xã hội trong phát triển sự nghiệp giáo dục và đào tạo; ưu tiên đầu tư cho giáo dục và đào tạo trong các chương trình, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh, của địa phương.

- Sắp xếp, bố trí đội ngũ cán bộ quản lý và giáo viên đủ về số lượng, đồng bộ về cơ cấu và chuẩn hóa để đảm bảo thực hiện chương trình giáo dục phổ thông 2018; đào tạo, bồi dưỡng, phát triển đội ngũ nhà giáo có đức, có tài và sẵn sàng cống hiến; thu hút, trọng dụng nhân tài làm việc trong ngành Giáo dục. Đổi mới phương pháp giảng dạy và kiểm tra, đánh giá đáp ứng yêu cầu cấp bách về nâng cao chất lượng giáo dục. Nâng cao năng lực quản lý, bảo đảm nguồn lực tài chính, sử dụng hiệu quả nguồn vốn của các chương trình đầu tư cho phát triển giáo dục và đào tạo; tăng cường về cơ sở vật chất trường lớp học, đảm bảo đủ 01 phòng/lớp để triển khai dạy học 02 buổi/ngày đối với cấp mầm non, tiểu học; bổ sung phòng học bộ môn, chức năng và phòng hiệu bộ đối với cấp trung học cơ sở và trung học phổ thông; xóa bỏ phòng học tạm. Tiếp tục thực hiện kế hoạch xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia; đẩy mạnh công tác xã hội hóa giáo dục, huy động và khai thác mọi nguồn lực đầu tư cho sự nghiệp giáo dục và đào tạo nhằm đưa giáo dục Hà Giang từng bước tiến kịp với các tỉnh trong khu vực và cả nước.

- Tăng tỷ lệ huy động học sinh trong độ tuổi đến trường; tiếp tục duy trì, củng cố kết quả Phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em 5 tuổi, xóa mù chữ, phổ cập giáo dục tiểu học và trung học cơ sở; thực hiện hiệu quả Đề án tăng cường tiếng Việt cho trẻ mầm non, học sinh tiểu học vùng dân tộc thiểu số; đảm bảo công bằng xã hội trong giáo dục và đào tạo, tạo cơ hội học tập tốt hơn cho con em đồng bào các dân tộc trong tỉnh, đặc biệt là con em đồng bào dân tộc thiểu số, vùng đặc biệt khó khăn, biên giới. Nâng cao chất lượng giáo dục phổ thông đại trà và giáo dục mũi nhọn; chú trọng chất lượng giáo dục nghề nghiệp để từng bước đáp ứng nhu cầu của thị trường lao động; tăng cường giáo dục đạo đức, lối sống cho học sinh, sinh viên; thúc đẩy xã hội học tập và học tập suốt đời; đẩy mạnh chuyển đổi trong giáo dục và đào tạo; hội nhập quốc tế trong giáo dục và đào tạo đáp ứng yêu cầu nâng cao chất lượng nguồn nhân lực phục vụ phát triển của tỉnh trong giai đoạn mới.

IV- NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP

1. Tăng cường vai trò lãnh đạo, chỉ đạo của các cấp ủy đảng, chính quyền trong tổ chức triển khai thực hiện quan điểm, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo

- Các cấp ủy, tổ chức đảng, chính quyền, người đứng đầu địa phương, đơn vị tăng cường trách nhiệm lãnh đạo, chỉ đạo quán triệt và thực hiện đầy đủ, sâu sắc quan điểm coi giáo dục và đào tạo là “quốc sách hàng đầu”, là sự nghiệp của Đảng, Nhà nước và của toàn dân, là nhiệm vụ chính trị trọng tâm và thường xuyên của mình; bảo đảm vai trò chủ đạo của Nhà nước, đồng thời thu hút sự tham gia tích cực của xã hội trong phát triển sự nghiệp giáo dục và đào tạo; đầu tư cho giáo dục và đào tạo là đầu tư cho phát triển, được ưu tiên trong các chương trình, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh, của địa phương.

- Tăng cường trách nhiệm, vai trò lãnh đạo của các cấp ủy đảng trong thực hiện các giải pháp đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo. Chú trọng công tác xây dựng Đảng trong lĩnh vực giáo dục và đào tạo; phát huy vai trò của các cấp ủy cơ sở giáo dục, đào tạo trong lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện các mục tiêu phát triển giáo dục và đào tạo.

2. Đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền quan điểm chỉ đạo và định hướng đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo

- Tăng cường công tác tuyên truyền, giáo dục nhằm nâng cao nhận thức, trách nhiệm của các cấp ủy đảng, chính quyền, đoàn thể, của cán bộ, đảng viên và Nhân dân về vai trò, vị trí, sự cần thiết trong đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo. Qua đó, tạo sự thống nhất, đồng thuận, quyết tâm cao tiếp tục thực hiện hiệu quả các nghị quyết, chương trình, đề án của tỉnh đã ban hành¹.

¹ Chương trình số 104-CTr/TU, ngày 23/4/2014 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh (khóa XV) thực hiện Nghị quyết số 29-NQ/TW, ngày 04/11/2013 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XI về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo, đáp ứng yêu cầu công nghiệp hoá, hiện đại hoá trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế; Nghị quyết số 06-NQ/TU, ngày 10/5/2021 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về

- Phát huy vai trò của các cơ quan báo chí, truyền thông địa phương trong việc tuyên truyền về giáo dục; tăng cường thời lượng, chất lượng tin, bài tuyên truyền về chủ trương, đường lối, chính sách, cách làm và kết quả thực hiện của các cấp, các ngành, cơ quan, đơn vị, địa phương trong đổi mới giáo dục và đào tạo.

3. Nâng cao hiệu quả quản lý, điều hành và trách nhiệm của chính quyền các cấp về giáo dục và đào tạo

- Tập trung rà soát, sửa đổi, bổ sung, hoàn thiện cơ chế, chính sách quy định về giáo dục và đào tạo; tháo gỡ những điểm nghẽn, khó khăn, tồn tại trong thời gian qua về giáo dục và đào tạo trên địa bàn tỉnh. Nghiên cứu, xây dựng các chương trình, kế hoạch phát triển giáo dục và các cơ chế, chính sách quy định về đổi mới công tác quản lý giáo dục và đào tạo, quản trị nhà trường theo hướng khoa học, hiện đại, đồng bộ, liên thông, phù hợp với quá trình hội nhập và thực tiễn hiện nay.

- Đẩy mạnh phân cấp, phân quyền; tăng cường vai trò trách nhiệm của chính quyền và các cơ quan quản lý nhà nước cùng cấp về giáo dục, đào tạo trong việc đề xuất quyết định biên chế, tổ chức bộ máy, chính sách đối với nhà giáo và phân bổ ngân sách nhà nước cho giáo dục.

- Tăng quyền tự chủ, nâng cao trách nhiệm giải trình, phát huy dân chủ trong các cơ sở giáo dục và đào tạo; thực hiện việc bí thư cấp ủy kiêm chủ tịch hội đồng trường; đồng thời, làm rõ hơn chức năng, nhiệm vụ, mối quan hệ giữa chủ tịch hội đồng trường với hiệu trưởng để có quy định phù hợp với thực tiễn.

- Đánh giá toàn diện việc thực hiện chủ trương sắp xếp, tinh gọn tổ chức bộ máy trong lĩnh vực giáo dục và đào tạo: Xóa các lớp học ghép, giảm điểm trường, thành lập các cụm điểm trường cấp tiểu học để tổ chức bán trú cho học sinh, sáp nhập trung tâm giáo dục thường xuyên, trung tâm giáo dục nghề nghiệp - giáo dục thường xuyên trên địa bàn tỉnh để có giải pháp phù hợp, tạo điều kiện thuận lợi cho công tác quản lý và phát triển hệ thống này.

- Đảm bảo công bằng trong tiếp cận giáo dục, tạo cơ hội học tập tốt cho con em đồng bào dân tộc thiểu số, vùng đặc biệt khó khăn; quan tâm đầu tư phát triển giáo dục và đào tạo trên địa bàn các xã biên giới của tỉnh.

- Tăng cường và nâng cao chất lượng công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát việc thể chế hóa các chủ trương của Đảng và việc thực hiện chính sách, pháp luật trong lĩnh vực giáo dục và đào tạo.

4. Tiếp tục nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện ở các cấp học mầm non, phổ thông, giáo dục thường xuyên và giáo dục chính trị, tư tưởng cho học sinh, sinh viên

- Tổ chức triển khai hiệu quả chương trình giáo dục mầm non mới với nội dung và phương pháp tiên tiến, phù hợp với khuynh hướng phát triển và điều kiện

thực tiễn của địa phương; quản lý chặt chẽ các cơ sở giáo dục mầm non ngoài công lập, nhất là các nhóm trẻ độc lập.

- Tiếp tục triển khai thực hiện hiệu quả chương trình giáo dục phổ thông mới, tập trung đổi mới mạnh mẽ phương pháp dạy và học theo hướng phát huy tính tích cực, chủ động, sáng tạo của người dạy và người học; phát triển toàn diện năng lực và phẩm chất người học.

- Thực hiện nghiêm chủ trương của cấp trên về một chương trình giáo dục phổ thông thống nhất cả nước, mỗi môn học có một hoặc một số sách giáo khoa; thực hiện giáo dục bắt buộc 9 năm.

- Phát triển giáo dục thường xuyên đa dạng về nội dung và hình thức, đáp ứng nhu cầu học tập suốt đời của người dân. Sắp xếp, đổi mới và nâng cao hiệu quả hoạt động các trung tâm học tập cộng đồng; duy trì vững chắc và nâng cao kết quả phổ cập giáo dục, củng cố các trường mầm non đạt chuẩn, giảm tỉ lệ mù chữ ở vùng đặc biệt khó khăn, xóa mù chữ cho người dân ở khu vực biên giới.

- Đổi mới, nâng cao chất lượng công tác giáo dục chính trị, tư tưởng, đạo đức, lối sống, kỹ năng sống, giáo dục quốc phòng - an ninh gắn với việc xây dựng và phát huy hệ giá trị văn hóa, con người Việt Nam. Đẩy mạnh triển khai xây dựng văn hóa học đường, quan tâm giáo dục cho học sinh, học viên lòng yêu nước, lòng tự hào, tự tôn dân tộc, khơi dậy khát vọng cống hiến phát triển đất nước phồn vinh, hạnh phúc. Tăng cường công tác tư vấn học đường, tư vấn hướng nghiệp; tăng cường sự phối hợp giữa gia đình, nhà trường và xã hội trong giáo dục học sinh, học viên. Đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh trong ngành Giáo dục và Đào tạo.

5. Tập trung đầu tư hiện đại hóa giáo dục nghề nghiệp và nâng cao tiềm lực nghiên cứu, ứng dụng khoa học, công nghệ trong các cơ sở giáo dục, đào tạo

- Tiếp tục phát triển giáo dục nghề nghiệp theo hướng mở, linh hoạt và gắn với thị trường lao động. Chú trọng cải thiện chất lượng đào tạo, đặc biệt là đào tạo lại và đào tạo thường xuyên cho người lao động để thích ứng với sự thay đổi của nhu cầu thị trường và công nghệ sản xuất. Tăng cường định hướng nghề nghiệp cho thanh thiếu niên ngay từ bậc học phổ thông, thực hiện hiệu quả Chương trình số 60-CTr/TU, ngày 26/4/2024 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về thực hiện Chỉ thị số 29-CT/TW, ngày 05/01/2024 của Bộ Chính trị về công tác phổ cập giáo dục, giáo dục bắt buộc, xóa mù chữ cho người lớn và đẩy mạnh phân luồng học sinh trong giáo dục phổ thông để tăng số lượng học sinh sau khi hoàn thành trung học cơ sở, trung học phổ thông tham gia vào giáo dục nghề nghiệp. Đồng thời, tiến hành đào tạo nghề và dạy văn hóa nhằm hình thành năng lực nghề nghiệp cho người học tại các cơ sở giáo dục nghề nghiệp.

- Đầu tư đồng bộ cơ sở vật chất, trang thiết bị, đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên có trình độ khoa học, công nghệ cho các cơ sở giáo dục nghề nghiệp; tập trung đào tạo ở một số ngành, nghề, lĩnh vực chủ lực theo Quy hoạch tỉnh Hà Giang thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050 nhằm tạo đột phá, chuyển biến mạnh mẽ, toàn diện về chất lượng đào tạo nguồn nhân lực trình độ cao gắn với nghiên cứu, phát triển khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước, chuyển đổi số quốc gia và hội nhập quốc tế.

6. Tiếp tục hoàn thiện hệ thống giáo dục quốc dân theo hướng mở, linh hoạt, liên thông, thúc đẩy xã hội học tập và học tập suốt đời; đẩy mạnh chuyển đổi số trong giáo dục và đào tạo

- Rà soát, sắp xếp, tổ chức lại các cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông, thực hiện sáp nhập, từng bước xóa các lớp học ghép, giảm điểm trường, thành lập các cụm điểm trường cấp tiểu học để tổ chức bán trú cho học sinh; tổng kết, đánh giá việc thực hiện đề án chuyển học sinh tiểu học từ điểm trường về học tại trường chính, trong đó đánh giá sự phù hợp việc thực hiện lộ trình “chuyển toàn bộ học sinh tiểu học từ điểm trường về học tại trường chính” do học sinh lớp 1, lớp 2 còn nhỏ tuổi, chưa tự chăm sóc bản thân, sinh hoạt, học tập.

- Cùng cố phát triển hệ thống giáo dục quốc dân, thành lập trường nội trú liên cấp ở các xã khu vực biên giới, phát triển hệ thống giáo dục ngoài công lập phù hợp với xu thế và điều kiện của tỉnh; quan tâm đầu tư cho giáo dục chất lượng cao.

- Ưu tiên bố trí đủ quỹ đất và nguồn lực để xây dựng cơ sở giáo dục mầm non, cơ sở giáo dục phổ thông, cơ sở giáo dục nghề nghiệp gắn với phát triển các trung tâm hoạt động thanh thiếu niên, trung tâm thể dục thể thao, rèn luyện kỹ năng sống cho học sinh; đảm bảo nhu cầu học tập của Nhân dân tránh hiện tượng quá tải tại các nhà trường.

- Đẩy nhanh tiến trình chuyển đổi số trong giáo dục và đào tạo; phát triển giáo dục số, giáo dục thông minh, giáo dục sáng tạo, giáo dục thích ứng với sự phát triển của trí tuệ nhân tạo; đồng thời, trang bị cho học sinh, sinh viên các kỹ năng thiết yếu để thích ứng học tập, làm việc hiệu quả, an toàn trong không gian số. Phát triển các phương thức đào tạo mở, các nền tảng dạy và học trực tuyến mở, phát triển học liệu mở trực tuyến. Khuyến khích phát triển các mô hình trường học mới như trường học số, trường học thông minh, trường học hạnh phúc. Tăng cường triển khai áp dụng các phần mềm tiên tiến để quản lý, số hóa hệ thống hồ sơ, sổ sách tạo sự liên thông từ cơ sở giáo dục đến phòng giáo dục và đào tạo và Sở Giáo dục và đào tạo.

7. Phát triển, nâng cao chất lượng, chuẩn hóa đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý giáo dục các cấp; thu hút, trọng dụng nhân tài làm việc trong ngành Giáo dục

- Chú trọng phát triển, nâng cao chất lượng, chuẩn hóa đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý giáo dục các cấp, bảo đảm đủ số lượng giáo viên theo định mức quy định.

- Nghiên cứu cơ chế, chính sách điều động, luân chuyển giáo viên giữa các địa phương để giải quyết căn bản tình trạng thừa, thiếu giáo viên cục bộ và nâng cao chất lượng giáo dục cho các vùng khó khăn.

- Tiếp tục xây dựng, hoàn thiện cơ chế, chính sách hỗ trợ đào tạo, thu hút, đãi ngộ và trọng dụng nhân tài làm việc trong ngành Giáo dục trên địa bàn tỉnh Hà Giang.

- Đổi mới quản lý nhà nước đối với nhà giáo một cách đồng bộ, gắn với nâng cao năng lực quản lý, chất lượng chuyên môn và đạo đức nghề nghiệp; phát huy dân chủ, tôn trọng tự do sáng tạo, chuyên môn học thuật, đề cao trách nhiệm trong quản lý, giảng dạy và tính nêu gương về đạo đức, lối sống của nhà giáo.

- Tăng cường công tác giáo dục chính trị tư tưởng, đạo đức, lối sống ý thức chấp hành pháp luật của đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên ngành Giáo dục.

8. Tiếp tục đổi mới công tác quản lý, bảo đảm đủ điều kiện cơ sở vật chất và nguồn lực tài chính cho phát triển giáo dục và đào tạo

- Bảo đảm ngân sách nhà nước chi cho giáo dục, đào tạo tối thiểu 20% tổng chi ngân sách nhà nước như Nghị quyết số 29-NQ/TW đã đề ra. Đồng thời, kịp thời điều chỉnh tăng mức chi ngân sách nhà nước cho giáo dục và đào tạo phù hợp với tình hình của địa phương.

- Bảo đảm kinh phí cho giáo dục bắt buộc, giáo dục phổ cập, miễn học phí cho trẻ em mẫu giáo 5 tuổi và thực hiện các nhiệm vụ trọng điểm trong lĩnh vực giáo dục; ưu tiên đầu tư cho giáo dục, đào tạo vùng đồng bào dân tộc thiểu số, vùng đặc biệt khó khăn.

- Tập trung đầu tư kiên cố hóa trường lớp học, xóa phòng học tạm, xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia và bảo đảm đầy đủ cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học tối thiểu, phấn đấu đến năm 2030 tỉ lệ phòng học được kiên cố hóa đạt 100%.

- Hoàn thiện cơ chế, chính sách đầu tư cho giáo dục và đào tạo trên tinh thần Nhà nước giữ vai trò chủ đạo, đồng thời đẩy mạnh xã hội hóa giáo dục, huy động sự tham gia hiệu quả của toàn xã hội vào sự nghiệp giáo dục và đào tạo của tỉnh; nghiên cứu cơ chế phân bổ nguồn lực, chuyển từ hỗ trợ theo cơ chế cấp phát bình quân sang cơ chế Nhà nước đặt hàng, giao nhiệm vụ hoặc đấu thầu cung cấp dịch vụ giáo dục theo kết quả đầu ra.

- Tiếp tục xây dựng, hoàn thiện cơ chế, chính sách hỗ trợ phát triển giáo dục mầm non và giáo dục phổ thông ngoài công lập trên địa bàn tỉnh; thúc đẩy, khuyến khích phát triển giáo dục ngoài công lập, nhất là các chính sách ưu đãi về đất đai, thuế, tín dụng nhằm huy động các nguồn lực đầu tư cho giáo dục và đào tạo; cải thiện môi trường đầu tư trong lĩnh vực giáo dục và đào tạo, bảo đảm cạnh tranh công bằng, minh bạch.

9. Đẩy mạnh hội nhập quốc tế trong giáo dục và đào tạo đáp ứng yêu cầu nâng cao chất lượng nguồn nhân lực phục vụ phát triển của tỉnh trong giai đoạn mới

- Tập trung nâng cao năng lực ngoại ngữ của học sinh, từng bước đưa tiếng Anh trở thành ngôn ngữ thứ hai trong trường học; rà soát nhu cầu và tổ chức dạy học tiếng Trung Quốc trong các nhà trường cho học sinh có nhu cầu; tạo cơ hội cho học sinh được giao lưu, học tập và lao động tại các tỉnh giáp biên với Việt Nam.

- Thu hút các nguồn lực, các chương trình, dự án trong lĩnh vực giáo dục, đào tạo, sử dụng hiệu quả các nguồn lực đem lại từ hợp tác quốc tế. Khuyến khích các cơ sở giáo dục và đào tạo tăng cường hợp tác, trao đổi học tập kinh nghiệm với các cơ sở giáo dục và đào tạo tiên tiến ở trong nước và nước ngoài để nâng cao năng lực quản lý và chất lượng giáo dục, đào tạo.

- Đẩy mạnh các hoạt động hợp tác với các đối tác, các cơ sở giáo dục nước ngoài về giáo dục và đào tạo; trao đổi sinh viên; ký kết các chương trình, biên bản hợp tác với các đối tác; triển khai thực hiện hiệu quả các thỏa thuận hợp tác giữa tỉnh với các địa phương, đối tác nước ngoài trong lĩnh vực giáo dục, đào tạo, giáo dục nghề nghiệp. Tiếp tục triển khai thực hiện hiệu quả chương trình học bổng của tỉnh Hà Giang với tỉnh Quảng Tây và Vân Nam Trung Quốc trong giai đoạn mới.

- Nghiên cứu xây dựng cơ chế, chính sách để thu hút sinh viên, học viên học tập ở nước ngoài sau khi tốt nghiệp về giảng dạy, nghiên cứu và làm việc tại các cơ sở giáo dục và đào tạo trên địa bàn tỉnh; tạo mọi điều kiện để học sinh trong tỉnh đi học tập ở nước ngoài bằng nguồn kinh phí hợp pháp.

V- TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Cấp ủy các địa phương và ngành Giáo dục tổ chức nghiên cứu, quán triệt và triển khai sâu rộng trong cán bộ, đảng viên và Nhân dân Kết luận số 91-KL/TW và Chương trình này; xây dựng kế hoạch thực hiện phù hợp tình hình thực tế và chức năng, nhiệm vụ, được giao.

2. Đảng ủy Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo Ủy ban nhân dân tỉnh xây dựng kế hoạch cụ thể các nhiệm vụ, giải pháp nêu trong Chương trình này phù hợp với tình hình thực tế của tỉnh.

3. Các đảng bộ, chi bộ Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội tỉnh chỉ đạo Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội tỉnh đẩy mạnh công tác tuyên truyền, vận động Nhân dân, hội viên, đoàn viên tích cực thực hiện tốt các chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo, đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa; nâng cao hiệu quả hoạt động giám sát, phản biện xã hội việc thực hiện Nghị quyết số 29-NQ/TW, Kết luận số 91-KL/TW và Chương trình này.

4. Ban Tuyên giáo và Dân vận Tỉnh ủy chủ trì, phối hợp với các địa phương, cơ quan, đơn vị liên quan tuyên truyền, phổ biến, quán triệt Chương trình này đến các cấp ủy, đảng viên và nhân dân; kiểm tra, giám sát, đôn đốc đánh giá việc thực hiện; định kỳ tham mưu Ban Thường vụ Tỉnh ủy báo cáo sơ kết, tổng kết theo quy định; đề xuất điều chỉnh, bổ sung các chỉ tiêu, nhiệm vụ, giải pháp phù hợp với tình hình thực tiễn (nếu có).

Nơi nhận:

- Ban Bí thư Trung ương Đảng,
- Ban Tuyên giáo và Dân vận Trung ương,
- Các đ/c Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh,
- Các huyện ủy, thành ủy, đảng ủy trực thuộc,
- Các sở, ban, ngành, Mặt trận tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội tỉnh,
- Lãnh đạo, chuyên viên Văn phòng Tỉnh ủy,
- Lưu Văn phòng Tỉnh ủy.

**T/M BAN THƯỜNG VỤ
PHÓ BÍ THƯ THƯỜNG TRỰC**



Thào Hồng Sơn